

Số: 22 /TB-SNV

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Kế hoạch số 40/KH-SNV ngày 16/5/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019,

Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng thông báo về việc tổ chức kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019, cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019 là 17 chỉ tiêu ngạch chuyên viên (mã ngạch 01003), trong đó:

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: 01 chỉ tiêu.
- Công chức Văn phòng - Thống kê: 03 chỉ tiêu;
- Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 03 chỉ tiêu;
- Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường: 10 chỉ tiêu.

II. ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG:

1. Điều kiện dự tuyển

Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí cần tuyển;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Sóc Trăng
- h) Có chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch số 40/KH-SNV ngày 16/5/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng tuyển dụng

- Ứng viên thuộc Đề án thí điểm thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học làm nhiệm vụ như công chức tại các xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2014 - 2018 (Đề án 70);

- Đội viên thuộc Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 (Đề án 500);
- Các đối tượng đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.

3. Tiêu chuẩn dự tuyển

Tốt nghiệp đại học trở lên, có trình độ B ngoại ngữ hoặc tương đương, trình độ A tin học hoặc chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

4. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

5. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm xét tuyển;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm xét tuyển;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, nghĩa vụ dân quân tự vệ, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên; người có thời gian giữ chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố liên tục từ 03 năm trở lên: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm xét tuyển.

Trường hợp người dự xét tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả xét tuyển.

III. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG:

Xét tuyển cạnh tranh, cụ thể:

- Xét kết quả học tập của người dự tuyển;
- Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

1. Đơn đăng ký dự tuyển công chức cấp xã;
2. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
3. Bản sao giấy khai sinh;

4. Bản chụp các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh công chức dự tuyển; trường hợp đã tốt nghiệp, nhưng cơ sở đào tạo chưa cấp bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp thì nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp;

5. Giấy chứng nhận sức khỏe do tổ chức y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức do Sở Nội vụ phát hành.

V. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ THI:

1. Các thí sinh dự tuyển căn cứ vào nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển kèm theo Kế hoạch số 40/KH-SNV ngày 16/5/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng để nộp hồ sơ dự tuyển tại Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: số 04, đường Châu Văn Tiếp, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Thời gian nộp hồ sơ: 30 ngày, kể từ ngày Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng ban hành thông báo.

2. Lệ phí thi: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Thí sinh nộp lệ phí thi tại bộ phận Kế toán thuộc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng, số 04, Châu Văn Tiếp, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (Thời gian nộp lệ phí thi sẽ thông báo sau).

Thông báo này được gửi đến Ủy ban nhân dân các huyện: Châu Thành, Mỹ Tú, Mỹ Xuyên, Trần Đề, Cù Lao Dung, thị xã Vĩnh Châu, thị xã Ngã Năm để tổ chức thực hiện; được niêm yết tại Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng (đăng trên website của Sở Nội vụ <http://www.sonoivu.soctrang.gov.vn>) và được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh Sóc Trăng.

Trong quá trình thực hiện nếu có thắc mắc xin liên hệ Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng: Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, số điện thoại 02993.825.611 để được giải đáp. *M*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX có liên quan (07 đơn vị);
- Báo ST, Đài PTTH;
- Công thông tin điện tử;
- GD, các PGĐ;
- Lưu: VT, 6, 7:2b.

**K. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh Mẫn